

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-PT
Ngày 18-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Huy Cường.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 213/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Minh C do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 301/2021/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Đỗ Minh C, sinh năm 1982 tại tỉnh T; nơi cư trú: 63/53/4 đường số 8, khu phố 1, phường L, quận Đ (nay là thành phố Đ), Thành phố M; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn K (đã chết) và bà Đỗ Thị B; có vợ là Huỳnh Thị Kim N và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/04/2021 đến nay, có mặt.

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Đ và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Minh C có giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 13/01/2030. Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 25/11/2020, Đỗ Minh C điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-542.63 tải trọng 2.250kg còn thời hạn kiểm định đến ngày 25/12/2021 lưu thông trên đường 22 tháng 12 hướng từ ngã tư T về ngã sáu A, khi lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố H, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương thì điều khiển xe sang phần đường bên trái (phần đường dành cho chiều đi ngược lại), hành vi chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại

khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ của Đỗ Minh C đã dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 61C1-826.88 do ông Nguyễn Văn Đ điều khiển, đang lưu thông theo chiều đi ngược lại, va chạm làm xe mô tô trượt ngã xuống đường, bị hại Đ tử vong sau cấp cứu.

Sau tai nạn hiện trường để lại như sau:

+ Hiện trường là trên đường 22/12, trải nhựa phẳng, thẳng, rộng 10,80 mét, có vạch sơn ở giữa chia hai chiều đường xe chạy, có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường; mặt đường giao nhau với đường nhánh T 17 và T 18, đoạn đường có hệ thống đèn chiếu sáng về đêm.

+ Xe mô tô biển số 61C1-826.88 ngã để lại vết cày trên mặt đường dài 2,80 mét, từ đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 3,70 mét; xe mô tô ngã qua trái, đầu xe quay về hướng đi ngã 06 A, từ trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 05 mét, từ trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 5,60 mét và cách trục bánh sau bên phải của xe ô tô là 2,60 mét.

+ Xe ô tô biển số 51D-542.63, đầu xe quay về hướng đi ngã 6 A, từ trục bánh trước bên trái cách mép lề chuẩn là 00 mét, từ trục bánh sau bên trái cách mép lề chuẩn là 1,10 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 946/GDPY ngày 27/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau: nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn Đ là do: chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, tụ máu nội sọ, dập não, xuất huyết não.

Tại Bản Kết luận giám định số 292/GĐCH-PC09 ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải và xe mô tô là: dấu vết trượt xước mất sơn màu xanh ở mặt thùng bên phải xe ô tô tải có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở đầu ngoài tay lái, tay phanh bên phải của xe mô tô, có chiều từ trước về sau; dấu vết trượt xước ở mặt ngoài, mặt lặn bánh sau bên phải, cong mũi về chấn bụn trước bánh sau xe ô tô tải có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết ốp nhựa phần đầu xe, về chấn bụn bánh trước, trượt xước lốp và gãy biến dạng bánh trước xe mô tô, có chiều từ trước về sau; dấu vết trượt xước màu sáng và bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở cạnh ngoài mâm bánh sau bên phải xe ô tô tải, có chiều từ ngoài vào trong phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen ở mặt trước tay phanh bên phải xe mô tô, có chiều từ dưới lên trên, từ trong ra ngoài khi xe mô tô này đổ ngã sang phải. Cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện là tay lái và tay phanh bên trái, bánh xe trước xe mô tô va chạm vào mặt bên phải thùng xe và bánh sau bên phải xe ô tô, làm xe mô tô đổ ngã qua trái, va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên hai phương tiện.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 301/2021/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Minh C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/10/2021, bị cáo Đỗ Minh C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: bị cáo Đỗ Minh C thực hiện quyền kháng cáo trong thời hạn luật định. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đỗ Minh C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và có con nhỏ, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đưa bị hại đi cấp cứu và đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng treo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được chuyển hình phạt 01 năm 03 tháng tù sang 01 năm 03 tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng cũng đủ răn đe và giáo dục bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội thể hiện sự ăn năn hối cải và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Đỗ Minh C nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và có con nhỏ, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đưa bị hại đi cấp cứu và đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng của bị cáo để bị cáo có cơ hội tiếp tục lao động chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: khoảng 00 giờ 15 phút ngày 25/11/2020, bị cáo Đỗ Minh C có giấy phép lái xe hạng B2 có giá trị đến ngày 13/01/2030 điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-542.63 tải trọng 2.250kg còn thời hạn đăng kiểm lưu thông trên đường 22 tháng 12 hướng từ ngã tư T về ngã sáu A, chuyển hướng sang phần đường ngược chiều

không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn cho bị hại Nguyễn Văn Đ là người điều khiển xe mô tô biển số 61C1-826.88 đang lưu thông theo chiều ngược lại, dẫn đến hậu quả bị hại Đ tử vong sau cấp cứu.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng. Bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển xe ô tô chuyên hướng sang phần đường ngược chiều không đảm bảo an toàn là vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình và đang nuôi mẹ già bị bệnh nặng. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo 01 năm 03 tháng tù là không nặng, phù hợp, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên việc cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh C.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 301/2021/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương như sau:

2.1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đỗ Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2.2. Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày 18/3/2022.

Giao bị cáo Đỗ Minh C cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Đ, Thành phố M giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đỗ Minh C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Đỗ Minh C không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ Giám đốc Kiểm tra I);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, NTTTT, 16.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Huy Cường